Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	1,653.90	-2.07%	228.11	-2.76%
KLGD (trCP)	2,577.02	-22.5%	199.45	-18.9%
GTGD (tỷ VND)	56,094.9	-25.4%	2,698.1	-13.7%

Top Giao dịch ròng NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

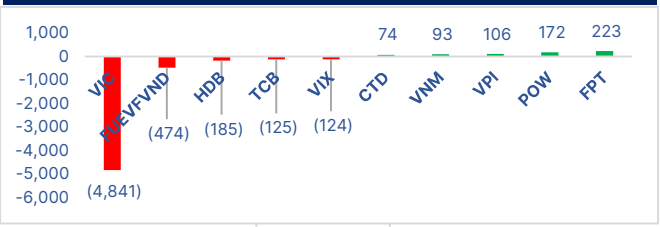

GT Bán : -7184.9 **GT ròng: -5710.2** **GT Mua: 1474.8**

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch ròng của NĐTNN HOSE (tỷ VND)



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN

Thị trường có tuần thứ 2 liên tiếp điều chỉnh mạnh. VN-Index tăng điểm nhẹ trong phiên đầu tuần với thanh khoản thấp. Thị trường chịu áp lực bán mạnh sau ngày nghỉ lễ. VN-Index giảm mạnh về quanh 1.630 điểm với khối lượng khá đột biến và phục hồi trong phiên cuối tuần sau khi vào vùng quá bán ngắn hạn. Kết tuần VN-Index giảm -2,07% so với tuần trước, về mức 1.653,90 điểm, dưới kháng cự 1.800 điểm. VN30 kết tuần giảm -1,96% về mức 1.753,53 điểm, dưới kháng cự tâm lý 1.800 điểm.

Độ rộng thị trường trong tuần tiêu cực. Ngoại trừ nhóm năng lượng- dầu khí, công nghệ thông tin... phục hồi tốt sau giai đoạn giảm giá mạnh. Các nhóm ngành khác vẫn chịu áp lực bán mạnh, phục hồi kém trong phiên cuối tuần như ở nhóm dịch vụ tài chính, hàng cá nhân, bảo hiểm, bất động sản, bán lẻ... Thanh khoản trong tuần giảm, khối lượng giao dịch trên HOSE giảm -22,5% so với tuần trước. Khối ngoại gia tăng bán ròng trong tuần này với giá trị -5.710 tỷ đồng trên HOSE. Lũy kế bán ròng - 132,9 ngàn tỷ đồng từ đầu năm đến nay.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 41I1GC000 kết phiên ở mức 1.757,1 điểm, tăng 1,36% so với phiên trước. Chênh lệch dương 3,57 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 41I1G1000, 41I1GH3000, 41I1H6000 chênh lệch từ 2,47 điểm đến -4,43 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch kỳ hạn 41I1GC000 giảm -1,28% so với phiên trước. Các trade giảm các vị thế đầu cơ trong phiên. Kỳ vọng VN30 tiếp tục phục hồi sau giảm mạnh. Xu hướng ngắn hạn 41I1GC000 suy giảm, kháng cự gần nhất 1.770 điểm, hỗ trợ 1.740 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 41I1GC000 là 42.780, tăng mạnh vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VN-Index suy giảm, chịu áp lực bán mạnh khi không giữ được hỗ trợ quanh 1.680 điểm- 1.700 điểm. Hiện tại VN-Index có vùng hỗ trợ quanh 1.600 điểm. Đây là vùng hỗ trợ mạnh, quan trọng, tương ứng vùng giá thấp nhất tháng 3/2026 và tháng 11/2025. Ngắn hạn VN-Index đang phục hồi kiểm định lại vùng kháng cự 1.680 điểm - 1.700 điểm. Xu hướng VN-Index chỉ cải thiện tích cực khi vượt lên vùng kháng cự này.

Từ khi VN-Index tạo đỉnh tháng 5/2026 đến nay, thị trường đã trải qua giai đoạn điều chỉnh kéo dài với chất lượng thị trường suy giảm. Hiện tại VN-Index vẫn trong xu hướng giảm giá ngắn hạn. Tuy nhiên đa số các nhóm ngành, các mã sau giai đoạn điều chỉnh giảm mạnh kéo dài đã về vùng định giá tương đối hợp lý, các vùng hỗ trợ dài hạn với rủi ro được kiểm soát tốt hơn. Chúng tôi đánh giá chất lượng thị trường đang tạo đáy với dòng tiền gia tăng vùng giá thấp. Sau giai đoạn giảm mạnh, thị trường đã mở ra nhiều cơ hội với biên an toàn và triển vọng lợi nhuận tốt hơn. Dựa trên mức định giá hiện tại tương đối hợp lý và triển vọng tăng trưởng của doanh nghiệp vẫn được dự báo tích cực. Nhà đầu tư có thể xem xét gia tăng tỉ trọng.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng hỗ trợ tăng trưởng (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Giao dịch (GD)	FA Rank	TA Rank
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận			
TPB	12.10	12.8	15-15.5	12.5	4.6	53.4%	57.4%	Theo dõi GD	80	19
POS	13.70	15.0	20-21	14.0	4.5	102.6%	142.8%	Theo dõi GD	71	54

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

Xu Hướng \ Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ- Viễn thông	Dầu Khí	Dệt May- Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn	Tang Truong	Tich Luy	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Tang Truong	Suy Giam	Suy Giam
Ngắn trung hạn	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Tich Luy	Suy Giam	Phuc Hoi	Suy Giam	Suy Giam
Dòng tiền trung hạn	Tich Luy	Am_Giam	Am_Giam	Tich Luy	Am_Tang	Am_Giam	Duong_Giam	Am_Giam
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	127.3	306.4	323.3	230.6	312.3	290.0	266.8	301.7
Tương quan- VNINDEX	Tốt hơn- Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Không đổi- Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn- Mạnh hơn	Không đổi- Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP	VPI	DVP	RTB	BMS	FOX	POW	PTG	IDC
	VIC	PHP	TRC	CTS	TTN	POS	TVT	NTC

Xu Hướng \ Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng- VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón- Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam
Ngắn trung hạn	Suy Giam	Suy Giam	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Suy Giam	Suy Giam	Tich Luy
Dòng tiền trung hạn	Am_Giam	Am_Giam	Tich Luy	Duong_Giam	Tich Luy	Am_Giam	Tich Luy	Tich Luy
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	293.5	284.7	243.4	284.6	263.1	284.6	296.3	230.9
Tương quan- VNINDEX	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Không đổi- Kém hơn	Không đổi- Kém hơn	Không đổi- Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP	PGI	PET	NKG	CAT	DHA	MSB	BFC	VJC
	PRE	FRT	TVN	SEA	VLB	NVB	DHB	HVN

Xu Hướng \ Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Tang Truong	Tang Truong	Suy Giam	Tang Truong	30
Ngắn trung hạn	Tich Luy	Tich Luy	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	13
Dòng tiền trung hạn	Tich Luy	Duong_Giam	Am_Giam	Tich Luy	Am_Giam	Tich Luy	Am_Giam	9
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	266.3	254.7	296.9	262.8	280.2	278.5	283.9	26
Tương quan- VNINDEX	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	23	Không đổi- Kém hơn	Không đổi- Kém hơn	Yếu hơn- Mạnh hơn	
Cổ phiếu TOP	NT2	NAF	PPP					
	POW	SBT	DHN					

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

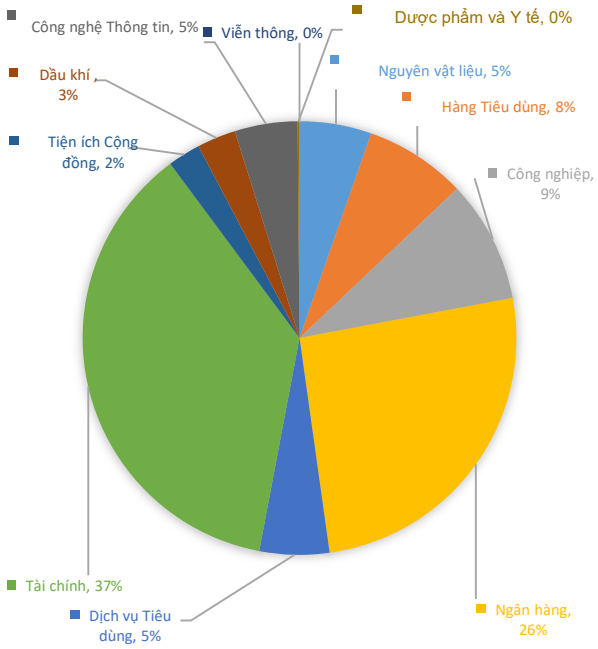

Định giá Thị trường: P/E

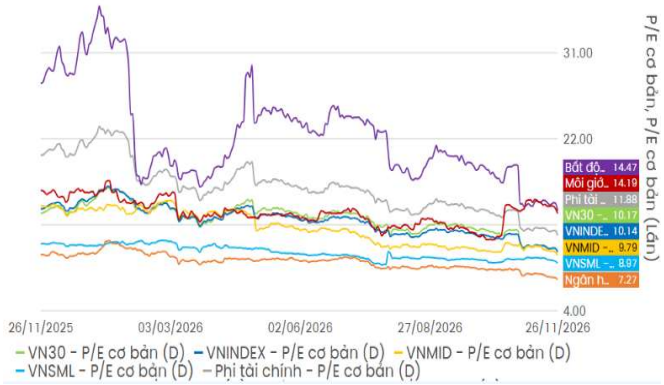

Định giá Thị trường: P/B

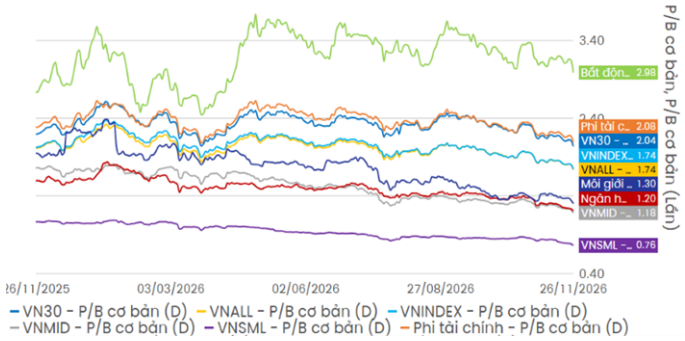

Top Vốn hóa

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,824,114	26.1%	5,557	42.3	9.4
VHM	485,496	37.6%	12,039	4.9	1.7
VCB	411,099	17.3%	4,986	9.9	1.6
CTG	229,125	21.9%	5,479	5.4	1.1
BID	228,291	18.1%	4,524	6.5	1.2

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIX	140,988,863	6.2%	811	14.8	0.9
SHB	117,555,533	18.6%	2,908	3.5	0.6
MSB	108,779,500	14.0%	1,673	9.8	1.3
SSI	90,770,300	11.8%	1,555	12.2	1.4
HDB	85,306,000	22.3%	2,970	7.2	1.6

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TNC	22.13%	16.4%	3,086	12.1	2.0
KLB	20.10%	22.0%	2,666	4.6	0.9
TNI	10.63%	11.8%	1,237	3.5	0.4
SVC	10.13%	6.3%	1,337	13.0	0.8
SMC	9.77%	40.7%	5,735	1.6	0.7

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HSL	-19.40%	-0.7%	-79	(61.3)	0.4
DCL	-19.39%	-1.0%	-203	(131.1)	1.3
BMJ	-18.89%	9.1%	1,144	9.6	0.8
JVC	-15.94%	8.0%	431	4.9	0.4
HHP	-14.22%	5.4%	579	15.6	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
POW	12,779,813	17.9%	2,353	5.6	0.9
FPT	4,899,360	26.0%	5,479	8.1	2.0
DXG	3,918,455	0.8%	92	113.5	0.9
TCH	2,832,575	6.8%	793	16.1	1.1
HVN	2,562,608	46.5%	1,308	17.7	7.7

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	(19,728,658)	26.1%	5,557	42.3	9.4
FUEVFVND	(16,139,930)	0.0%	0	#VALUE!	#VALUE!
VIX	(9,840,886)	6.2%	811	14.8	0.9
HDB	(8,595,747)	22.3%	2,970	7.2	1.6
TCB	(6,057,947)	15.2%	2,694	7.5	1.1

LỊCH SỰ KIỆN TUẦN TỚI

Mã CK	Ngày thực hiện với Niêm yết Ngày GDKHQ với Cổ tức, thưởng, phát hành thêm & ĐHCĐ	Loại Sự Kiện
VLP	30/11/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 150 đồng/CP
BQP	30/11/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:7
PSL	30/11/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
TVN	30/11/2026	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026
SWC	30/11/2026	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026
DVN	30/11/2026	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026
MSR	30/11/2026	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026
POS	30/11/2026	Giao dịch bổ sung - 6.899.830 CP
PID	30/11/2026	Hủy niêm yết cổ phiếu
VPI	30/11/2026	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 35.205.185 CP
SJS	4/12/2026	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 100:67.23, giá 10.000 đồng/CP
LTC	4/12/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
BCB	4/12/2026	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2026 lần 2
SJ1	4/12/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2027
SBA	4/12/2026	Giao dịch bổ sung - 3.022.193 CP
IDP	3/12/2026	Trả cổ tức đợt 2/2026 bằng tiền, 3.200 đồng/CP
HDB	3/12/2026	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026
HHS	3/12/2026	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026
SZC	3/12/2026	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026
G36	3/12/2026	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2026
WSS	3/12/2026	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026
RYG	3/12/2026	Giao dịch bổ sung - 16.950.067 CP
SPM	2/12/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
GND	2/12/2026	Trả cổ tức đợt 1/2026 bằng tiền, 1.000 đồng/CP
VCR	2/12/2026	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026
HES	2/12/2026	Giao dịch bổ sung - 705.659 CP
MPY	1/12/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 648 đồng/CP
ULG	1/12/2026	Trả cổ tức năm 2026 bằng tiền, 500 đồng/CP
VNZ	1/12/2026	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026
TA9	1/12/2026	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2026
MTA	1/12/2026	Họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2026
PLP	1/12/2026	Giao dịch bổ sung - 20.000.000 CP
SJS	4/12/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10

TIN NỔI BẬT

Thủ tướng: Mức thuế áp dụng sẽ thấp hơn nhiều so với mức tối đa dự kiến mà phía Hoa Kỳ công bố

Sáng 27/11, tại Hà Nội, Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng dự lễ kỷ niệm 30 năm Ngày truyền thống ngành chứng khoán Việt Nam (28/11/1996-28/11/2026). Phát biểu tại đây, Thủ tướng đã chia sẻ với các đại biểu, các nhà đầu tư trong nước và quốc tế thông tin liên quan đến đàm phán thuế với Hoa Kỳ. Thủ tướng cho biết Việt Nam vừa qua đã đưa ra cam kết hết sức mạnh mẽ và đã cơ bản kết thúc đàm phán Hiệp định Thương mại đối ứng, công bằng và cân bằng với Hoa Kỳ. Hiện nay, hai bên đang hoàn tất các vấn đề kỹ thuật để ký kết và mức thuế áp dụng sẽ thấp hơn nhiều so với mức tối đa dự kiến mà phía Hoa Kỳ vừa công bố.

Giải ngân vốn đầu tư công đạt trên 77% kế hoạch

Theo báo cáo ngày 26/11 của Bộ Tài chính, riêng trong tuần từ 12/11 - 19/11, khối lượng vốn giải ngân phát sinh đạt 18.800,8 tỷ đồng, kéo tỷ lệ thực hiện từ 75,4% (730.006,4 tỷ đồng) tuần trước đó lên 77,3%. Nếu loại trừ 5% kế hoạch vốn ngân sách địa phương (NSĐP) tiết kiệm để dự kiến đầu tư cho tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, tỷ lệ giải ngân cả nước đạt 79,8% trên tổng kế hoạch 938.114,1 tỷ đồng. Toàn quốc hiện chỉ có 7 bộ, cơ quan trung ương và 17 địa phương đạt tỷ lệ giải ngân từ bình quân chung trở lên, trong khi 27 bộ, cơ quan trung ương và 17 địa phương còn nằm dưới ngưỡng này.

Mỹ ra kết luận sơ bộ: Không có hành vi lẩn tránh thuế đối với thép Việt Nam gia công tại Indonesia

Ngày 24/11/2026, Bộ Thương mại Mỹ (DOC) thông báo kết luận sơ bộ vụ điều tra chống lẩn tránh thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với một số sản phẩm thép chống ăn mòn được hoàn thiện tại Indonesia từ thép cán nguội sản xuất tại Việt Nam, sau đó xuất khẩu sang Mỹ. Theo đó, DOC sơ bộ kết luận các sản phẩm thép chống ăn mòn được hoàn thiện tại Indonesia sử dụng thép cán nguội có xuất xứ Việt Nam không lẩn tránh các biện pháp CBPG và CTC mà Mỹ đang áp dụng đối với thép chống ăn mòn nhập khẩu từ Việt Nam.

Bộ Tài chính: Tập trung nâng cao chất lượng quản trị của doanh nghiệp Việt để thu hút dòng vốn dài hạn

Ngày 26/11, tại Hà Nội, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước phối hợp với Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD) tổ chức Hội nghị bàn tròn OECD châu Á về quản trị công ty năm 2026. Trong khuôn khổ Hội nghị, Bộ Tài chính và OECD đã công bố Báo cáo Đánh giá thị trường vốn Việt Nam. Thời gian tới, Bộ Tài chính xác định ba định hướng trọng tâm: Thứ nhất, nâng cao hiệu quả hoạt động của hội đồng quản trị, chú trọng vai trò của thành viên độc lập, năng lực quản trị và hệ thống kiểm soát nội bộ. Thứ hai, tăng cường minh bạch thông tin và bảo vệ quyền lợi cổ đông thông qua thúc đẩy công bố thông tin bằng tiếng Anh, từng bước áp dụng chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế và quản lý các giao dịch có xung đột lợi ích. Thứ ba, nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp nhà nước, từng bước tiếp cận các chuẩn mực OECD.

Quỹ ETF ngoại nối dài chuỗi bán ròng

Giai đoạn 13-23/11/2026, quỹ VanEck Vectors Vietnam ETF (VNM ETF) tiếp tục nối dài đà bán ròng. Cụ thể, VNM ETF đã bán ròng toàn bộ các mã trong danh mục, là tuần thứ 3 liên tiếp bán ròng. Thời điểm ngày 23/11, tổng giá trị tài sản của VNM ETF đạt gần 436 triệu USD, giảm so với mức hơn 450 triệu USD tại ngày 13/11. Tài sản được phân bổ cho 55 mã cổ phiếu, 1 chứng chỉ quỹ, và 3 quyền mua cổ phiếu

Website: www.shs.com.vn
Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó Giám Đốc Trung tâm Phân Tích
Ngô Thế Hiển
Hien.nth@shs.com.vn

Trưởng BP Chiến lược Thị trường
Phan Tấn Nhật
Nhat.pt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo. SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.
Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ: Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội
Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888. Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng
Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06 Nguyễn Văn Linh, P. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777. Fax: (84-511)-352 5779.
Email: contact-dn@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh
Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, Tp.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368.Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội
Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, P. Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888. Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact-hcm@shs.com.vn